

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NÔNG CÔNG
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2017/HSST
Ngày 23/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÔNG CÔNG TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tình

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Văn Lợi

- Ông Nguyễn Ngọc Tiên

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nông Công, tỉnh Thanh Hóa

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Công, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Lê Đức Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 23/11/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nông Công xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 43/2017/HSST ngày 18/10/2017 đối với bị cáo:

Hoàng Đình T, sinh năm 1982 sinh tại: Xã H, huyện H1, tỉnh Thanh Hóa, trú tại thôn: Q, xã V, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá 5/12; con ông: Hoàng Đình T1 và bà Trịnh Thị L; có vợ Nguyễn Thị T2 và 03 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ 03 ngày từ ngày 19/01/2017 đến ngày 22/01/2017 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt

* *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Lưu Hồng Chuyên - Luật sư thuộc văn phòng Luật sư Lưu & Cộng sự thuộc Đoàn luật sư tỉnh Thanh Hóa (có mặt).

* *Người bị hại:* Phan Thị V1, sinh năm 1966; trú tại: Thôn Q, xã V, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. (có mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân (sau đây viết tắt là VKSND) huyện Nông Công truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 19/01/2017 Hoàng Đình T đi đám tang tại thôn Q, xã V, huyện N. T phát hiện thấy có 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX biển kiểm soát 36B4 - 492.35 chìa khóa đang cắm ở ổ khóa cốp xe, T đã nảy sinh ý định trộm

cấp tài sản. Lợi dụng lúc không có người để ý, T rút chìa khóa ra cắm vào ổ khóa điện của xe rồi lên xe bỏ chạy về hướng thị trấn N. Trên đường đi T tháo hai chiếc gương chiếu hậu của xe ném tại khu vực khe Chén giáp ranh giữa xã V, huyện N và huyện N1. Khi đi đến khu vực thị trấn N, T nhìn thấy quán sửa xe nhà anh Trần Đăng L tại tiểu khu N2, thị trấn N. T đi vào hỏi anh L “có mua xe không giấy tờ không?” anh L trả lời “xe máy không giấy tờ ở đây không mua” nên T bỏ đi. T vừa đi xe ra khỏi quán nhà anh L thì bị Công an huyện Nông Cống và gia đình người bị hại bắt quả tang và đưa về Cơ quan cảnh sát điều tra (sau đây viết tắt là CSĐT) Công an huyện Nông Cống tạm giữ 3 ngày. Quá trình tạm giữ gia đình bị cáo đã cung cấp bệnh án của bệnh viện đa khoa huyện N1 kết luận bị cáo bị bệnh loạn thần, viêm gan do rượu. Thời gian tạm giữ bị cáo có biểu hiện về bệnh tâm thần. Ngày 22/01/2017, Cơ quan CSĐT công an huyện N đã khởi tố vụ án, hủy bỏ biện pháp ngăn chặn để tiến hành thu thập tài liệu trung cầu giám định tâm thần đối với bị cáo. Ngày 22/02/2017 cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống đã ra quyết định Trung cầu giám định tâm thần số 28/QĐ-CANC đối với Hoàng Đình T tại viện pháp y tâm thần trung ương từ ngày 11/4/2017 đến ngày 19/5/2017 (39 ngày). Sau khi giám định, Cơ quan CSĐT đã tiếp nhận đối tượng giám định và giao cho gia đình quản lý. Do chưa có kết luận giám định, thời điểm điều tra đã hết nên cơ quan CSĐT đã ra quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án. Ngày 13/6/2017 tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 193/KLGĐ của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận “tại thời điểm trước, trong, sau khi xảy ra vụ án và tại thời điểm giám định Hoàng Đình T có biểu hiện rối loạn nhân cách, hành vi di chứng và khởi phát muộn do sử dụng rượu” theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992, bệnh có mã số F10.71. Tại thời điểm trên Hoàng Đình T hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Ngày 14/8/2017, cơ quan CSĐT công an huyện Nông Cống đã phục hồi điều tra vụ án đồng thời yêu cầu phân công người bào chữa cho bị cáo. Ngày 30/8/2017 đoàn luật sư tỉnh Thanh Hóa đã có quyết định phân công luật sư Lưu Hồng Chuyên tham gia tố tụng.

Người bị hại báo cáo: Khoảng 15 giờ ngày 19/01/2017 chị có sử dụng chiếc xe mô tô của con trai đi đám ma tại thôn Q, xã V, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Khi vào đám ma, chị để quên chìa khóa xe ở cốp xe, sau đó quay ra thì chiếc xe đã bị mất. Hiện chị đã nhận lại xe và không yêu cầu gì về phần dân sự. Về trách nhiệm hình sự: Chị yêu cầu xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 20/01/2017 của Hội đồng định giá huyện Nông Cống định giá chiếc xe mô tô màu vàng đen nhãn hiệu Honda Wave RSX, BKS 36B4 492.35 đã qua sử dụng, có giá 16.000.000đ.

Tại bản cáo trạng số 46/CTr-VKS ngày 17/10/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 BLHS.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, hối hận, hứa sửa chữa không tái phạm, hiện đang điều trị bệnh nên xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được cải tạo tại địa phương.

- Kiểm sát viên phát biểu lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố và căn cứ vào khoản 1 Điều 138; điểm n, p khoản 1 Điều 46. Điều 60 BLHS đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì thêm nên không đề nghị xem xét. Về án phí; gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo nên đề nghị miễn án phí HSST.

Căn cứ vào chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người bị hại;

XÉT THẤY:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai quá trình điều tra, lời khai người bị hại và vật chứng vụ án mà Cơ quan CSĐT thu giữ được. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở chứng minh: Vào hồi 15 giờ ngày 19/01/2017, tại thôn Q, xã V, huyện N, tỉnh Thanh Hóa, bị cáo Hoàng Đình T đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 xe mô tô màu vàng đen nhãn hiệu Honda Wave RSX biển kiểm soát 36B4492.35 của chị Phan Thị V1. Tài sản trộm cắp đã được HĐĐG tài sản huyện Nông Cống định giá 16.000.000đ.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 BLHS, là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đánh giá tính chất vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội như sau: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp quyền sở hữu tài sản của người khác, làm mất trật tự trị an địa bàn. Lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản, bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Vì vậy, cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo, phòng ngừa chung và ổn định địa bàn.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng mà có các tình tiết giảm nhẹ: Người phạm tội là người có bệnh hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 46 BLHS; thành khẩn khai báo quy định tại các điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản trộm cắp và không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

Trên cơ sở xem xét toàn diện tính chất vụ án, nhân thân bị cáo, kết luận giám định pháp y tâm thần của Viện pháp y tâm thần trung ương ngày 13/6/2017, HĐXX thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù, cho hưởng án treo, cải tạo tại địa phương để bị cáo có điều kiện chữa bệnh là phù hợp, thể hiện tính nhân đạo trong chính sách hình sự của Nhà nước, phù hợp với quy định tại Điều 60 BLHS.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội trong thời điểm hạn chế năng lực hành vi và gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về án phí: Bị cáo có tội nhưng thuộc diện hộ cận nghèo nên được miễn án phí HSST.

Từ những nhận định trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Đình T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm n, p khoản 1 Điều 46, Điều 60 BLHS:

Xử phạt bị cáo Hoàng Đình T 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (23/11/2017)

Giao bị cáo cho UBND xã V, huyện N, tỉnh Thanh Hóa giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Về án phí: Về án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo.

Án xử công khai có mặt bị cáo, người bào chữa, người bị hại. Bị cáo, người bào chữa, người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bị hại;
- VKS huyện Nông Cống;
- Công an huyện Nông Cống;
- TAND Tỉnh Thanh Hoá;
- Chi cục THADS huyện Nông Cống;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hoá;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Văn Tình